

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.97	0.1
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.30	-6.9
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.80	0.0
USD/VND	25,253	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.1	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.2	0.1

Ngày 31/7, Tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.255 VND/USD, giảm 2 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.042 - 25.468 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,417.00	0.5	3.3	22.7	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	76.66	2.6	-6.0	-6.3	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	80.48	2.4	-6.9	-5.9	
Thép (USD/tấn)	484.0	-0.4	-5.4	-7.7	
Thịt heo (USD/kg)	2.7	1.0	10.9	19.7	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	-0.9	-20.0	

Tiêu thụ thép tại Trung Quốc dự kiến sẽ giảm xuống còn khoảng 900 triệu tấn trong năm nay và có khả năng sẽ duy trì ở mức này trong vài năm tới, theo nhận định của Wang Yingsheng, nhà kinh tế trưởng của Hiệp hội Sắt thép Trung Quốc (CISA).

	Giá đóng cửa	Thị trường vốn và Vĩ mô	Thay đổi (%)
Dow Jones	40,743	0.5	
NASDAQ	18,796	-1.4	
S&P500	8,389	1.4	
FTSE 100	18,466	0.3	
Nikkei 225	39,102	1.5	
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,442	2.2	
KOSPI Index	2,771	1.2	

1, Ngân hàng Trung ương Nhật bản (BOJ) đã quyết định nâng lãi suất cơ bản lên 0,25% từ mức 0-0,1% sau cuộc họp kéo dài 2 ngày. Đây là lần tăng lãi suất thứ 2 trong năm nay. Ngân hàng cũng công bố kế hoạch giảm dần việc mua trái phiếu chính phủ Nhật Bản (JGB).
 2, Chỉ số PMI sản xuất tại Trung Quốc đã giảm xuống 49,4 vào tháng 7 từ mức 49,5 của tháng trước, so với dự báo của thị trường là 49,3. Kết quả này đánh dấu tháng thứ ba liên tiếp hoạt động của nhà máy suy giảm và là mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 2, trong bối cảnh nhu cầu yếu, áp lực giảm phát, tình trạng bất động sản suy yếu kéo dài và tình trạng bất ổn việc làm kìm hãm tăng trưởng.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	0.7%	32.9	4.7
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.7	1.9%	52.6	3.2
Năng lượng	1.8	-1.7%	18.6	1.8
Tài chính	43.6	1.2%	11.1	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	0.0%	19.3	2.7
Công nghiệp	8.7	-1.2%	42.5	2.5
Công nghệ thông tin	4.1	0.3%	26.6	6.5
Vật liệu xây dựng	9.2	-1.6%	26.8	2.0
Bất động sản	12.8	0.0%	41.7	1.7
Dịch vụ tiện ích	6.3	1.8%	22.7	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

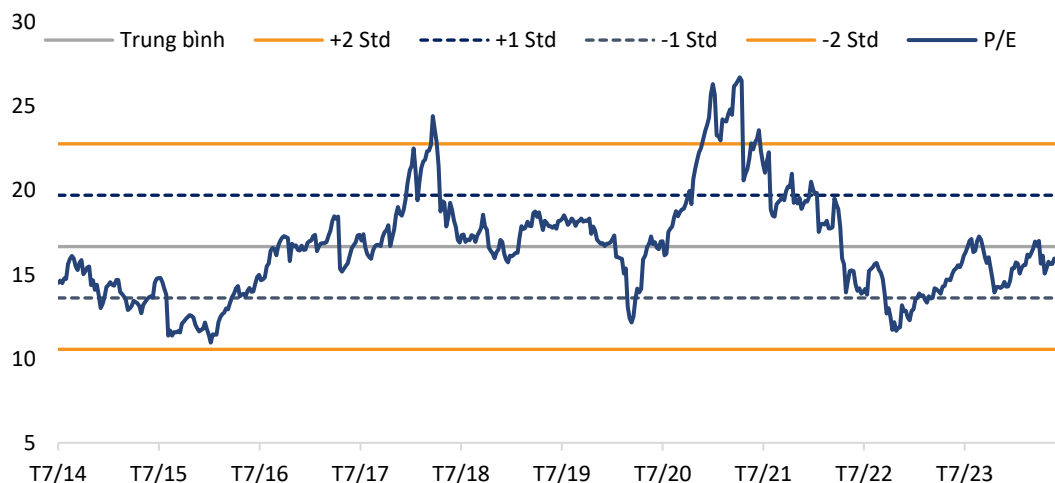
Nhóm vốn hóa lớn đóng góp mạnh vào đà hồi phục của thị trường, cùng với đó thanh khoản cải thiện 20% so với phiên trước đó. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1251,51 điểm (+6,45 điểm ~ 0,52%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 206/224.

Thị trường tiếp tục phân hóa và vận động trong trạng thái xanh vỏ đỏ lòng. Tuy nhiên cấu trúc của thị trường đã có phần ổn định hơn. Việc điều chỉnh của thị trường là cần thiết nhưng có thể là cơ hội để các nhà đầu tư lựa chọn cổ phiếu trong thời gian tới. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt là 1250/1200.

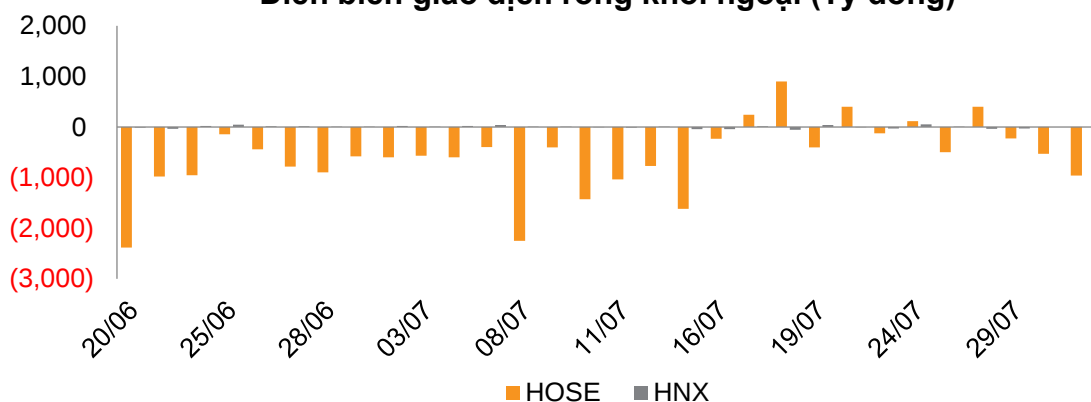
Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nền	
→	↓	↑	↓	↓	↓	↑	→	↑	

Định giá P/E

Nhận định



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 638 tỷ đồng tập trung vào VIC (-901,2 tỷ), CTG (-57,6 tỷ) và HSG (-56,6 tỷ), TCB (-43,5 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung VNM (370 tỷ) và MWG (100,6 tỷ), FRT (85,7 tỷ), VPB (50,6 tỷ).